

*
Số 20 - KH/ĐU

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Xây dựng lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 29/9/2025 của Đảng ủy Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Xây dựng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; căn cứ tình hình thực tế tại Cảng vụ Hàng hải Nghệ An, Đảng ủy Cảng vụ Hàng hải Nghệ An xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Xây dựng (sau đây gọi là Nghị quyết) nhằm cụ thể hoá các phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ cơ quan, góp phần xây dựng Đảng bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, viên chức và người lao động của Cảng vụ Hàng hải Nghệ An.

2. Tạo sự thống nhất trong toàn thể đảng viên, viên chức, người lao động trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hóa những nội dung của Nghị quyết vào việc thực hiện những nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực để xây dựng cơ quan, Đảng bộ ổn định và phát triển phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của ngành, của địa phương.

3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết phải gắn chặt chẽ với việc triển khai đồng bộ các chương trình, kế hoạch của Đảng bộ cơ quan trong từng giai đoạn và hàng năm. Tổ chức thực hiện có lộ trình cụ thể, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Về tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch và các đề án

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa



đổi, bổ sung, cơ bản hoàn thành tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo tinh thần của Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về “*Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*”. Cụ thể tập trung vào nghiên cứu, rà soát, tham mưu hoàn thiện các văn bản dự án luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải và giao thông đường thủy nội địa, nhất là tham mưu xây dựng và hoàn thiện Bộ Luật Hàng hải Việt Nam trên cơ sở hợp nhất Bộ Luật Hàng hải Việt Nam và Luật Giao thông đường thủy nội địa để phù hợp với các điều ước và thông lệ quốc tế mới nhất, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Tham mưu, đóng góp ý kiến vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các chương trình, dự án quốc gia, các đề án phát triển thuộc chuyên ngành hàng hải, giao thông đường thủy nội địa trong phạm vi cả nước. Tham mưu điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải, giao thông đường thủy nội địa.

1.2. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; quản lý đầu tư và thi công các dự án hạ tầng, khai thác không gian phát triển mới

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý, giám sát quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng hàng hải, đường thủy nội địa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tốt các Quy hoạch, Điều chỉnh quy hoạch, gồm:

- Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, làm tiền đề để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng hàng hải đồng bộ, hiện đại, tạo động lực để phát triển vận tải biển và logistic trong nước.

- Điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm phát huy đầy đủ tiềm năng, lợi thế, có bước phát triển đột phá, nâng cao hơn nữa tỷ phần vận tải trong tổng các phương thức vận tải quốc gia, góp phần giảm tải đường bộ.

- Các quy hoạch, đề án phát triển ngành; các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng hàng hải công cộng trong giai đoạn đầu tư công 2026-2030 theo Quy hoạch cảng biển thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, cải cách chính sách pháp luật. Lãnh đạo vận hành hiệu quả hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, định mức và giá xây dựng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp về công tác quản lý thu phí và lệ phí hàng hải, đường thủy nội địa, đảm bảo thu đúng, đủ và nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước theo quy định.

1.3. Nâng cao chất lượng quản lý tài chính, tài sản công

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công; thực hiện tốt Quy định số 189-QĐ/TW ngày 03/10/2024 của Bộ Chính trị về *“Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công”*.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát chi ngân sách nhà nước hàng năm; đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng về tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước hàng năm

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan. Thực hiện nghiêm túc quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô dùng chung, ô tô chuyên dùng; việc mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, điều chuyển, thanh lý tài sản theo đúng quy định hiện hành.

1.4. Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng công tác xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách hành chính; công tác môi trường; hợp tác quốc tế

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/ĐU ngày 09/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng uỷ Bộ Xây dựng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”*, Nghị quyết số 16-NQ/ĐU ngày 27/5/2025 của BCH Đảng bộ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng uỷ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”* và Kế hoạch số 132-KH/ĐU ngày 05/6/2025 của Đảng uỷ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/ĐU của Đảng uỷ Cục. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong mọi hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường sự công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan theo quy định.

Tiếp tục ứng dụng khoa học - công nghệ trong công tác quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải và đường thuỷ; tận dụng hiệu quả thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong quản lý hoạt động hàng hải, đường thuỷ, công tác cải cách hành chính và trong quản lý điều hành; xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, quản lý hệ thống cảng biển, vận tải biển theo hướng xanh, thân thiện với môi trường, sử dụng công nghệ sạch, tiên tiến để giảm thiểu các tác động tiêu cực tới môi trường.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thành viên IMO, tuân thủ các công ước quốc tế về an toàn, an ninh, đào tạo và bảo vệ môi trường biển.



1.5. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra theo quy định; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch kiểm tra theo quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong từng giai đoạn. Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, cách thức tiến hành kiểm tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra; xử lý nghiêm, kịp thời, đúng pháp luật các hành vi vi phạm; phát hiện kịp thời các bất cập về cơ chế, chính sách để kiến nghị sửa đổi, bổ sung. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với phương châm 4 không: “Không thể”, “Không dám”, “Không muốn”, “Không cần”. Kết hợp chặt chẽ với phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; đồng thời khuyến khích và bảo vệ những người dám đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Cụ thể hoá các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức đảng, cơ quan để lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện có hiệu quả.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý nội bộ, hành chính công vụ, sử dụng hiệu quả nguồn lực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Công tác xây dựng Đảng

2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn Đảng bộ cơ quan

Tăng cường phát huy vai trò cấp ủy, nhất là vai trò của Bí thư, thủ trưởng cơ quan phải trực tiếp làm công tác tư tưởng, chịu trách nhiệm về chất lượng công tác tư tưởng của đảng bộ, đơn vị. Đề cao tinh thần “nói đi đôi với làm”, thường xuyên “tự soi, tự sửa”, “nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật”.

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng về chính trị, coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, tập trung xây dựng Đảng về đạo đức; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII. Trọng tâm là thực hiện trách nhiệm nêu gương của đảng viên và tập trung ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Đẩy mạnh các hoạt

động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, nêu cao bản lĩnh chính trị, đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, "lợi ích nhóm", mất đoàn kết nội bộ, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức tu dưỡng, "nói đi đôi với làm", "rèn luyện suốt đời", thường xuyên "tự soi", "tự sửa". Tổ chức cho 100% đảng viên Cam kết tu dưỡng, phấn đấu hàng năm gắn với đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Làm tốt công tác dân vận, nắm bắt tư tưởng, phân tích và dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra để kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh và định hướng dư luận trong đảng viên, viên chức.

2.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng gắn với xây dựng cơ quan, đoàn thể vững mạnh

Lãnh đạo các cấp ủy, chi bộ trực thuộc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy. Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chi bộ và trí tuệ của toàn thể đảng viên nhằm đề ra nghị quyết cụ thể, xác thực, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng Đảng, nhất là việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình trong cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của bí thư cấp ủy, đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan.

Thực hiện nghiêm các chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối quan hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, công tác hướng dẫn, chỉ đạo của ủy ban kiểm tra đối với cấp ủy, chi bộ trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Thường xuyên sơ kết, tổng kết việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Mở rộng và nâng cao hiệu quả giám sát, tăng cường giám sát thường xuyên và coi trọng giám sát chuyên đề thông qua sinh hoạt chi bộ, dư luận, qua nắm tình hình của cấp ủy. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sửa chữa khuyết



điểm sau kiểm tra, giám sát; kịp thời giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh theo quy định; xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

Tăng cường vai trò của cấp ủy trong lãnh đạo và chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường giám sát chuyên đề, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Bộ, Cục và các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2.4. Chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, trước hết là người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là quy định công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức, hoạt động; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành; thực hiện chuyển đổi số, hoàn thiện kết nối các cơ sở dữ liệu chung trong lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; tăng cường cải cách hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4; thực hiện có hiệu quả các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; rà soát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, luân chuyển cán bộ ở những vị trí nhạy cảm để phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là tham nhũng vặt.

2.5. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận

Đổi mới phương thức hoạt động của công tác dân vận cho phù hợp với đặc điểm, tình hình cơ quan; đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào “Dân vận khéo” và tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu về công tác dân vận.

Cấp ủy tiếp tục quan tâm và định hướng hoạt động của Đoàn Thanh niên trong cơ quan. Chỉ đạo đoàn thanh niên tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác đoàn và phong trào thanh niên, hướng về các phong trào do Đoàn Thanh niên Cục phát động.

2.6. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong tình hình mới

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng và cấp ủy cấp trên. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành các văn bản của cấp ủy, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, bám sát thực tiễn.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ. Tăng cường nắm tình hình tư tưởng của đảng viên, viên chức và người lao động. Kịp thời chấn chỉnh những hành vi thiếu gương mẫu của đảng viên, viên chức. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Cải cách hành chính trong Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu và kết nối thông tin. Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền và hoạt động của cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chi bộ trực thuộc, các phòng, đại diện, Đoàn Thanh niên

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch này và tình hình thực tế triển khai thực hiện.

Hàng năm, cụ thể hóa các chỉ tiêu, các nhiệm vụ trong Nghị quyết và Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch công tác phù hợp thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đề ra.

2. Đảng ủy Cảnh vụ Hàng hải Nghệ An

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, văn bản cụ thể hoá các nội dung của Kế hoạch này để triển khai từng giai đoạn và từng năm đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Xây dựng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, yêu cầu các cấp ủy, chi bộ trực thuộc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đ/c UVBCH,
- Đoàn Thanh niên,
- Lưu ĐU.



T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Võ Duy Thắng